

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 20-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng;

Bà Mai Thị Hoài Nam.

Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Tòng Văn K**, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 7 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Tòng Văn P, đã chết và con bà: Lương Thị X, sinh năm 1965; gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ là Lò Thị H, sinh năm 1990, đã ly hôn. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không có;

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HSST, ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự tuyên phạt Tòng Văn K 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền bồi thường 9.000.000 đồng. Đến ngày 06/7/2021 Tòng Văn K chấp hành xong án phạt tù, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ hồi 18 giờ ngày 01/6/2022, đến ngày 10/6/2022 bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Tòng Thị T1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

2. Tòng Văn T4, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

3. Lò Văn T3, sinh năm 1974; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 5/2022, do không có nhà ở nên Tòng Văn K xin ở nhà chị Tòng Thị T1, sinh năm 1983 trú tại tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T là chị ruột K. Do chị T1 thường xuyên đi làm và ở luôn tại lán nương, không trực tiếp ở nhà nên đồng ý và giao cho K ở, quản lý sử dụng một phòng ngủ trong nhà đồng T3 giao cho K trông coi nhà hộ. Khoảng 15 giờ ngày 31/5/2022, Tòng Văn K đi xe khách đi từ thị trấn Tân Uyên xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, mục đích tìm mua Heroine về để bán kiếm lời. Đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, K gặp và hỏi mua được một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng của một người đàn ông dân tộc Mông (K không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, K mang về nhà của chị Tòng Thị T1, nhưng do chị T1 ở lán nương nên chị T1 không biết việc K tàng trữ trái phép Heroine trong nhà mình.

Đến khoảng 15 giờ ngày 01/6/2022, Nguyễn Văn T2, sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu rủ Tòng Văn T4, sinh năm 1994 trú tại bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nhà Tòng Văn K mua Heroine để sử dụng, T4 đồng ý nhưng chỉ có T4 có tiền để mua Heroine còn T2 chỉ đi cùng để được sử dụng Heroine cùng T4. Sau đó T2 điều khiển xe mô tô chở T4 đến nhà của chị Tòng Thị T1 để gặp K. Khi gặp K, T4 hỏi “*anh ơi còn hàng không*”, ý hỏi còn Heroine không, K trả lời “*cứ vào phòng uống nước đi*”. Sau đó T2, T4 và K cùng đi vào phòng ở của K ngồi uống nước trên giường ngủ rồi K lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng đã mua hôm trước và dùng dao lam cắt lấy một phần Heroine cho vào mảnh nilon màu xanh rồi đặt lên trên mảnh gỗ hình vuông dùng làm gạt tàn thuốc lá đang để trên giường. Số Heroine còn lại K gói lại như ban đầu rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Lúc này T4 hỏi K “*anh để cho em hai trăm*”, ý hỏi mua Heroine với giá 200.000 đồng, K đồng ý rồi dùng dao lam cắt lấy một ít Heroine trong mảnh nilon màu xanh đang để trên mảnh gỗ rồi chia thành hai phần và đựng vào hai mảnh giấy bạc màu vàng trắng. Sau đó K cầm một mảnh giấy bạc đựng Heroine cho vào mảnh giấy bạc màu trắng khác đốt lên để hít hết. Mảnh giấy bạc đựng Heroine còn lại K đưa cho T4. Mua được Heroine T4, T2

sử dụng trong phòng ở của K. Trước khi sử dụng Heroine, T2 hỏi K “*Cho chúng em chơi luôn ở đây nhé*”, ý là cho T2 và T4 cùng sử dụng Heroine tại phòng ngủ, K đồng ý rồi T2 và T4 cùng lấy số Heroine K vừa bán cho T4 đổ vào mảnh giấy bạc màu trắng khác đốt lên cùng nhau sử dụng (hít) tại giường ngủ của K, nhưng vẫn để lại một ít chưa dùng hết. Số Heroine còn lại để trong mảnh nilon màu xanh K vẫn để trên mảnh gỗ hình vuông. Khi T2 và T4 đang sử dụng Heroine thì Lò Văn T3, sinh năm 1974 trú tại bản Nà Khiết, xã Mường Cang, huyện Tân Uyên đến nhà K gọi cửa mục đích hỏi mua Heroine, nghe vậy T4 mở cửa cho T3 đi vào. Tại phòng ngủ, T3 hỏi K “*cho anh một ít chơi*”, ý hỏi mua Heroine của K để sử dụng, K đồng ý. Lúc này T2 bảo T4 đi mua nước về uống đồng T3 nói với T4 “*đưa tiền cho anh ấy đi*”, (ý là trả tiền T4 vừa mua Heroine của K). Nghe vậy T4 lấy trong người ra một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền của T4 đặt trước mặt chỗ K ngồi để trả cho K rồi T4 đi ra ngoài mua nước uống. Sau khi T4 đi ra ngoài thì K dùng dao lam cắt lấy một ít Heroine đựng trong mảnh nilon màu xanh đang để trên mảnh gỗ hình vuông ở trên giường rồi cho vào mảnh giấy bạc màu vàng trắng đưa cho T3. T3 cầm gói Heroine rồi lấy số tiền 100.000 đồng ra đặt trên chiếu để trả cho K, sau đó T3 đổ số Heroine vừa mua sang mảnh giấy bạc màu trắng khác rồi đốt lên sử dụng hết. Khi T3 sử dụng Heroine tại phòng ngủ của K thì T3 không hỏi xin phép K, nhưng K biết và để mặc không nói gì. Một lúc sau, T4 đi mua nước về rồi vào phòng ngủ của K và tiếp tục sử dụng hết số Heroine còn thừa lúc trước, khi T4 sử dụng Heroine K biết và chứng kiến nhưng để mặc không nói gì. Sử dụng xong Heroine, T4 đặt một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng của T4 vào vị trí đã trả tiền cho K lúc trước mục đích mua thêm Heroine. Thấy vậy K dùng dao lam cắt lấy một ít Heroine đựng trong mảnh nilon màu xanh đang để trên mảnh gỗ hình vuông rồi cho vào mảnh giấy bạc màu vàng trắng đưa cho T4. Nhận được Heroine, T4 trích lấy một phần sử dụng hết tại phòng ngủ của K nhưng không xin phép, K biết nhưng để mặc không nói gì. Phần Heroine còn lại T4 gói lại như ban đầu rồi giấu vào trong ốp lưng điện thoại của T4 để mang về sử dụng riêng, không cho T2 biết. Sau đó K cắt toàn bộ số tiền 400.000 đồng do bán Heroine mà có vào túi quần bên phải đang mặc và sử dụng hết số Heroine còn lại trong mảnh nilon màu xanh đặt trên mảnh gỗ hình vuông. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Tân Uyên đến kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên K lấy gói Heroine còn lại đang cất giấu trong túi quần bên trái ra dùng mảnh giấy bạc màu vàng trắng bọc phía ngoài rồi ném gói Heroine này sang phòng ngủ bên cạnh do hai phòng ngủ có ô tường thông nhau. Ngay sau đó Công an huyện Tân Uyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tòng Văn K về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Tòng Văn T4 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của K số tiền 400.000 đồng do K bán Heroine mà có, thu giữ trong ốp lưng điện thoại của Tòng Văn T4 01 gói Heroine có khối lượng 0,02 gam, mục đích để sử dụng. Quá trình khám xét nơi ở của Tòng Văn K, lực lượng Công an huyện Tân Uyên thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và được gói thêm mảnh giấy bạc màu vàng trắng có khối lượng 3,18 gam, mục đích K để tiếp tục

bán kiếm lời. Tại đây, K thừa nhận là gói Heroine do K vừa ném sang phòng bên cạnh khi Công an vào kiểm tra.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 35/KL-TCGD ngày 01/6/2022 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Tòng Văn K có khối lượng là 3,18 gam; Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Tòng Văn T4 có khối lượng là 0,02 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,13 gam trong tổng số 3,18 gam chất bột khô màu trắng thu giữ của Tòng Văn K và lấy toàn bộ 0,02 gam chất bột khô màu trắng thu giữ của Tòng Văn T4, theo K và T4 khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 467/GĐ-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T2 Lai Châu kết luận: 01 (một) Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Tòng Văn K gửi giám định là ma túy, loại Heroine; 01 (một) Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Tòng Văn T4 gửi giám định là ma túy, *loại Heroine*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên tiến hành trưng cầu giám định số tiền 400.000 đồng thu giữ của Tòng Văn K theo K khai nhận trong số tiền này có 300.000 đồng là tiền bán Heroine cho Tòng Văn T4 và 100.000 đồng là tiền bán Heroine cho Lò Văn T3 mà có. Tại kết luận giám định số 470/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an T2 Lai Châu kết luận: *Số tiền 400.000 VNĐ gửi đến giám định là tiền thật*

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-TU, ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, T2 Lai Châu truy tố bị cáo Tòng Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng T3 phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm b, d khoản 2, khoản 3 Điều 256; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn K từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội từ 16 năm đến 17 năm tù.

T3 hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/6/2022, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tòng Văn K thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng T3 gian từ 15 giờ đến 16 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, tại phòng ngủ do Tòng Văn K có quyền quản lý, sử dụng trong ngôi nhà của chị Tòng Thị T1 thuộc tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Tại các thời điểm khác nhau, Tòng Văn K đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép Heroine thu lời bất chính tổng số tiền 400.000 đồng, trong đó lần thứ nhất bán cho Tòng Văn T4 01 gói Heroine lấy số tiền 200.000 đồng, sau đó Tòng Văn T4 và Nguyễn Văn T2 cùng nhau sử dụng hết; lần thứ hai bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn T3 lấy số tiền 100.000 đồng, sau đó T3 đã sử dụng hết; lần thứ ba bán trái phép 01 gói Heroine cho Tòng Văn T4 lấy số tiền 100.000 đồng, T4 trích ra một ít sử dụng hết, phần còn lại có khối lượng 0,02 gam T4 cất giấu mang về sử dụng. Sau khi bán trái phép Heroine, cũng tại phòng ngủ do K quản lý, Tòng Văn K đã 02 lần thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó có 01 lần đồng ý cho 02 người là Tòng Văn T4 và Nguyễn Văn T2 cùng nhau sử dụng trái phép Heroine và 01 lần bỏ mặc cho Tòng Văn T4 02 lần sử dụng trái phép Heroine. Đến hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Tòng Văn K bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” thu giữ của Tòng Văn K 01 gói Heroine có khối lượng 3,18 gam, mục đích để bán kiếm lời và số tiền 400.000 đồng do K bán Heroine cho T4 và T3 mà có. Đồng thời bắt quả tang Tòng Văn T4 về hành

vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine (Heroine mua được của K), mục đích để sử dụng. Như vậy Tòng Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số 3,2 gam Heroine gồm 3,18 gam Heroine thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của K và 0,02 gam Heroine K đã bán cho Tòng Văn T4.

Bị cáo Tòng Văn K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Tòng Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng và học hết lớp 10/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 01/6/2022 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 10/6/2022 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, cụ thể: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST, ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, T2 Lai Châu tuyên phạt Tòng Văn K 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 06/7/2021 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, hiện chưa được xóa án tích. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “Tái phạm”.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có cơ sở đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 3,05 gam Heroine (còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy dở; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 dao lam màu trắng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy dở; 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy dở; 01 (một) miếng gỗ hình vuông. Hội đồng xét xử xác định các vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 400.000 Việt Nam đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần phải tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Những vấn đề có liên quan:

Về nguồn gốc số Heroine ban đầu, Tòng Văn K khai do K mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Tòng Văn T4 là người đã đến mua Heroine và sử dụng Heroine tại phòng ngủ của Tòng Văn K. Quá trình điều tra xác định T4 chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm về ma túy, khối lượng Heroine thu giữ của T4 chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tòng Văn T4 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đối với hành vi bỏ mặc cho Lò Văn T3 sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm do K quản lý. Quá trình điều tra xác định, K chỉ 01 lần và chỉ bỏ mặc cho một mình T3 sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không xử lý đối với hành vi này của K là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tòng Văn K, Lò Văn T3, Nguyễn Văn T2 và Tòng Văn T4, Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với chị Tòng Thị T1 là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà đã cho Tòng Văn K mượn, quản lý và sử dụng một phòng ngủ và giao trông coi nhà, quá trình điều tra xác định T1 chỉ đồng ý cho K mượn phòng ngủ trong ngôi nhà để ở, việc K sử dụng phòng ngủ này để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì T1 không biết. Vì vậy

cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Tòng Thị T1 là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm b, d khoản 2, khoản 3 Điều 256; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tòng Văn K 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Tòng Văn K phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. T3 hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/6/2022.

Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 3,05 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy dở; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 dao lam màu trắng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy dở; 01 (một) bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy dở; 01 (một) miếng gỗ hình vuông.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 Việt Nam đồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 50 phút, ngày 13 tháng 02 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T2 Lai Châu;
- VKSND T2 Lai Châu;
- Sở tư pháp T2 Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh